

CTy Cổ Phần Thực Phẩm Quốc Tế
 Lô 13, KCN Tam Phước,
 TP Biên Hòa, Đồng Nai
 No : 331/CV-IFS-2013

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
 ---***---

Biên Hòa, ngày 15 tháng 05 năm 2013

Kính gửi: Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP Hồ Chí Minh
Đồng kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

(V/v: Giải trình báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất Quý 1 năm 2013)

Trước hết chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sự hỗ trợ của Quý Sở trong suốt thời gian qua.
 Chúng tôi xin gửi báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất Quý 1 năm 2013 như sau:

| Các chỉ tiêu | Quý 1 năm 2013 | % | Quý 1 năm 2012 | % | Chênh lệch | % |
|----------------------------------|------------------|-----------|------------------|-----------|----------------|-----------|
| | Ngàn VND | | Ngàn VND | | Ngàn VND | |
| Tổng doanh thu | 229,697,078 | | 210,927,822 | | 18,769,256 | 9% |
| Các khoản giảm trừ | 6,542,908 | | 6,270,040 | | 272,868 | 4% |
| Doanh thu thuần | 223,154,170 | 100% | 204,657,782 | 100% | 18,496,388 | 9% |
| Giá vốn hàng bán | 148,703,151 | 67% | 162,619,213 | 79% | (13,916,062) | -9% |
| Lợi nhuận gộp | 74,451,019 | 33% | 42,038,569 | 21% | 32,412,450 | 77% |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 309,962 | 0.1% | 272,639 | 0% | 37,323 | 14% |
| Chi phí tài chính | 2,187,461 | 1% | 2,105,565 | 1% | 81,896 | 4% |
| <i>Trong đó: chi phí lãi vay</i> | <i>2,187,461</i> | <i>1%</i> | <i>1,999,759</i> | <i>1%</i> | <i>187,702</i> | <i>9%</i> |
| Chi phí bán hàng | 75,664,812 | 34% | 36,655,468 | 18% | 39,009,344 | 106% |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 9,400,426 | 4% | 7,259,162 | 4% | 2,141,264 | 29% |
| Lãi (lỗ) từ hoạt động kinh doanh | (12,491,718) | -6% | (3,708,988) | -2% | (8,782,730) | 237% |
| Thu nhập khác | 107,729,289 | 48% | 2,590,045 | 1% | 105,139,244 | 4059% |
| Chi phí khác | 1,544,584 | 1% | 2,833,566 | 1% | (1,288,982) | -45% |
| Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế | 93,692,987 | 42% | (3,952,509) | -2% | 97,645,496 | -2470% |
| CP thuế TN hiện hành | - | 0% | - | 0% | - | |
| CP thuế TN hoãn lại | 120,136 | 0% | - | 0% | 120,136 | 0% |
| Lợi nhuận sau thuế TNDN | 93,572,851 | 42% | (3,952,509) | -2% | 97,525,360 | -2467% |
| Lãi cổ đông thiểu số | 3,453,324 | 2% | 87,603 | 0% | 3,365,721 | 3842% |
| Lợi nhuận thuần | 90,119,527 | 40% | (4,040,111) | -2% | 94,159,638 | -2331% |

Công ty chúng tôi xin giải trình một số yếu tố liên quan đến kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của kỳ báo cáo này như sau:

Doanh thu bán hàng thuần Quý năm 2013 tăng 9% so với số cùng kỳ năm 2012, nguyên nhân do trong Quý 1 công ty đã có sự chuẩn bị tốt nhất cho các chương trình bán hàng đầu năm 2013 như: chuẩn bị hàng hóa đầy đủ, đảm bảo chất lượng tốt nhất và đa dạng về mẫu mã kiểu dáng sản phẩm nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng. Ngoài ra, công ty áp dụng chính sách giá cả cạnh tranh, góp phần đẩy mạnh doanh số bán hàng trong Quý 1/2013.

Chi phí giá vốn hàng bán Quý 1 năm 2013 giảm 9% so với cùng kỳ và giảm còn 67% trên doanh thu thuần so với 79% cùng kỳ năm ngoái. Đây là kết quả của nỗ lực giảm thiểu chi phí sản xuất của công ty như việc: giảm giá lon nhôm từ nhà cung cấp chính, giảm chi phí sản xuất chung từ việc vận hành hệ thống lò hơi củi trấu và hệ thống xử lý nước thải có chi phí thấp, thực hành chính sách tiết kiệm và quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn nguyên vật liệu.

Chi phí tài chính trong Quý 1 năm 2013 tăng nhẹ ở mức 4% so với cùng kỳ năm ngoái và chiếm tỷ trọng khoảng 1% doanh thu. Nguyên nhân là do công ty tăng hạn mức vay ngắn hạn trong những quý sau của năm 2012.



Handwritten signature or mark.

Trong quý 1 năm 2013, Công ty tiếp tục đẩy mạnh các chương trình khuyến mại, quảng cáo và hỗ trợ cho hệ thống nhà phân phối và đội ngũ nhân viên bán hàng, nhằm mục đích làm đà tăng trưởng doanh số trong năm và các năm tiếp theo, do đó đẩy chi phí bán hàng lên mức cao, chiếm 34% doanh thu thuần và tăng 106% so với cùng kỳ năm ngoái.

Chi phí quản lý doanh nghiệp Q1-2013 tăng 29% so với cùng kỳ năm 2012 nguyên nhân do công ty mở rộng hoạt động như cơ cấu lại tổ chức nhân sự, công thêm sự tăng giá của một số dịch vụ thuê ngoài như chi phí thuê văn phòng và các tiện ích khác.

Thu nhập khác trong quý tăng do chủ yếu từ việc từ bỏ khoản vay dài hạn không kèm theo điều kiện của các bên có liên quan.

Chi phí khác giảm chủ yếu do ảnh hưởng từ khoản giảm khấu hao của tài sản không sử dụng đã được thanh lý trong năm 2012.

Trên đây là một số giải trình kết quả hoạt động kinh doanh Quý 1 năm 2013.

Trân trọng cảm ơn!

ĐẠI DIỆN CÔNG TY INTERFOOD ✓

Michio
Michio Nagabayashi
Chủ tịch, Tổng giám đốc

